

**Bản án số: 289/2021/HSST**

**Ngày: 07/12/2021**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ H**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Khánh và bà Dương Thị Thảo*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Bích Thủy*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 07/12/2021, tại trụ sở TAND quận N, thành phố H, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 310/2021/TLST-HS ngày 12/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Lường Văn T, sinh năm 1997; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Bản Co Hăm, xã Ảng Nưa, huyện M, tỉnh Đ.

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lường Văn T và bà Lò Thị L

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Số giam 2987A2/22 – Có mặt

2. Lò Văn M, sinh năm 1997; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: Bản Tà Cáng, xã Nà Tấu, TP Đ, tỉnh Đ.

Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Lò Văn P và bà Lò Thị A

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Số giam 2987A2/22 – Có mặt

Bào chữa cho bị cáo Lường Văn T có bà Nguyễn Thị H – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thành phố H – Có mặt

Bào chữa cho bị cáo Lò Văn M có bà Lê Thu H – Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thành phố H – Có mặt

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo bị VKSND quận N, thành phố H truy tố về hành vi phạm tội như sau: Lương Văn T và Lò Văn M đang làm thuê ở công trường tại Bạch Xá, Duy T, Hà Nam, đều là đối tượng nghiện hút và thường xuyên sử dụng ma túy cùng nhau. Ngày 31/5/2021, T và M thống nhất góp mỗi người 1.000.000đ để mua ma túy về cùng sử dụng. Sau khi thống nhất với nhau xong, M sử dụng số điện thoại 0793.395.438 của mình liên lạc qua ứng dụng zalo với đối tượng tên Q (thường gọi là Q cụt, sử dụng số điện thoại 0869.098.553) nhờ mua ma túy loại Heroine, Q đồng ý và gửi số tài khoản 8916205059779 của Ngân hàng Agribank, chủ tài khoản tên Lương Văn Tâm để chuyển tiền. Sau đó, M đưa cho T 1.000.000đ và cung cấp số tài khoản để T chuyển tiền cho Q. T cầm tiền đi ra quán trà đá ở gần lán trọ khu công nghiệp Bạch Xá nhờ một người phụ nữ (không rõ nhân thân) chuyển hộ số tiền 2.000.000đ vào tài khoản do M cung cấp rồi quay về khu trọ và thông báo cho M. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Q nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho M thông báo đã mua được ma túy và gửi nhà xe Bảo Cúc xuống bến xe Mỹ Đình, Q hướng dẫn số ma túy được giấu dưới đáy vỏ hộp bánh, bên trên phủ bằng vỏ cây (có chụp ảnh vỏ bánh gửi cho M) và gửi số điện thoại của nhà xe cho M. Khoảng 08 giờ 00 phút sáng ngày 01/6/2021, M cùng T bắt xe Taxi đi từ Duy T, Hà Nam lên khu vực Bến xe Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, N, H để lấy ma túy. Khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì đến nơi, T vào khu vực xe dừng chờ nhận vỏ hộp bánh chứa ma túy, còn M đứng ở ngoài đợi. Khi T quay ra, cả hai đi bộ ra cổng C của bến xe để đi về Duy T, Hà Nam thì bị Tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 2 phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 gói nilong màu hồng, kích thước 2 x 3 cm bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- + 01 vỏ hộp bánh hình tròn bằng nhựa màu đỏ;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme RMX2027 màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 4496 ngày 08/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H, xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilong màu hồng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 2,684 gam.

Tại bản cáo trạng số 300/CT-VKSNTL ngày 10/11/2021 của VKSND quận N, thành phố H đã truy tố hai bị cáo cùng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với các bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với mỗi bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Đề nghị HĐXX tuyên bố hai bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị xử phạt mỗi bị cáo từ 34 đến 40 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho 02 bị cáo. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme RMX2027 màu xanh. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp vỏ bánh màu đỏ và số ma túy còn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng số 300 ngày 10/11/2021 của VKSND quận N đã truy tố các bị cáo. Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với các bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan.

Bà Nguyễn Thị H – Bào chữa cho bị cáo Lương Văn T; Bà Lê Thu H - bào chữa cho bị cáo Lò Văn M: Nội dung lời bào chữa hai bà đều nhất trí với phần tội danh tại bản luận tội của đại diện VKS kết luận đối với hai bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt đề nghị HĐXX xem xét để xử phạt hai bị cáo ở dưới mức thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị, bởi các lẽ sau: hai bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hai bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Sau khi phạm tội hai bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy khi lượng hình đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho hai bị cáo được hưởng, đồng thời cũng đề nghị miễn án phí cho hai bị cáo.

Hai bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Hai bị cáo nhất trí với lời bào chữa của hai bà trợ giúp viên pháp lý, không bổ sung gì thêm. Tại lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, HĐXX nhận định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 01/6/2021, tại khu vực cổng C Bến xe Mỹ Đình thuộc phường Mỹ Đình 2, quận N, H, Lương Văn T và Lò Văn M đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,684 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa; Lời bào chữa của các bà trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc Q về quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Là nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm khác; Trực tiếp hủy hoại sức khỏe đối với người sử dụng, gây mất trật tự trị an, làm băng hoại đạo đức, phong tục tập quán tốt đẹp của nhân dân trên địa bàn nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân của các bị cáo: Hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội nhưng phạm tội nghiêm trọng.

Xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương ứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung: “Phạt tiền” cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của các bị cáo.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng tên Q là người bán ma túy cho T và M đồng thời cung cấp số tài khoản 8916205059779 để M chuyển tiền mua ma túy (như T và M khai). Quá trình điều tra xác định người đứng tên đăng ký số tài khoản trên là anh Lường Văn Tâm (SN: 1992, HKTT: Bản Tọ, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, Điện Biên). Xác M tại Công an xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, Điện Biên xác định Lường Văn Tâm cùng gia đình đã bỏ đi làm ăn xa khỏi địa phương từ tháng 5/2021 đến nay, không khai báo tạm vắng, hiện không biết Lường Văn Tâm đi đâu, làm gì.

Xác M số điện thoại 0869.098.553 mà Q sử dụng xác định chủ thuê bao là của anh Lường Văn T (SN: 1982, HKTT: Ảng Tở, M, tỉnh Đ), có chứng M nhân dân số 40725595. Xác M tại Công an xã Ảng Tở, huyện M, Đ xác định trên địa bàn không có ai tên là Lường Văn Thiết có địa chỉ như trên, không có công dân nào đăng ký số chứng M nhân dân 40725595.

Do Lường Văn T và Lò Văn M không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng Q, chưa triệu tập lấy lời khai của Lường Văn Tâm và không xác định được nhân thân Lường Văn Thiết nên ngày 22/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận N đã ra Quyết định tách tài liệu liên quan các đối tượng tên Q, Lường Văn T và Lường Văn T để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với người phụ nữ T nhờ chuyển tiền để mua ma túy (như T khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Đối với nhà xe Bảo Cúc nhận vận chuyển hộp bánh bên trong chứa ma túy từ Điện Biên xuống H. Quá trình điều tra, anh Đặng Ngọc S (là phụ xe của nhà xe Bảo Cúc) cung cấp: khi anh nhận gói hàng tại Điện Biên (không nhớ địa điểm cụ thể do một người nam giới (không nhớ đặc điểm, không biết nhân thân) gửi một gói hàng là vỏ hộp bánh hình tròn màu đỏ, cuốn băng dính xung quanh và nói là thuốc nam, anh S không mở ra kiểm tra bên trong và không biết có chứa ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp bánh bằng nhựa và số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố các bị cáo Lương Văn T, Lò Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 46 BLHS; Điều 106, 136, 329 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Xử phạt:**

1. Lương Văn T 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021.

2. Lò Văn M 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/6/2021.

Tạm giam mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme RMX2027 màu xanh. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ hộp bánh màu đỏ và số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong một phong bì có niêm phong có chữ ký của Lương Văn T, Lò Văn M, giám định viên và cán bộ Công an phường Mỹ Đình 2, quận N; (Đặc điểm vật chứng đúng như biên bản giao nhận vật chứng số 34 ngày 11/11/2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận N).

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Các bị cáo có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**